

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2019/HS-ST

Ngày: 30-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Trí

2. Bà Lê Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 126/2019/QĐXXST-HS ngày 16/7/2019 đối với bị cáo:

PAL (tên gọi khác: L Đứ), sinh năm: 1984 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT: Khu phố A, phường X, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông PVT (đã chết) và bà TTH (đã chết); có vợ tên TTKT và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/10/2003 bị Tòa án nhân dân Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 76/STHS;

- Ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 171/HSST;

- Ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 162/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày: 21/5/2019; chuyển sang tạm giam ngày: 24/5/2019; Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/3/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên PAL đã dùng điện thoại di động của mình liên hệ với một người tên Bảo Bé Hai hỏi mua ma túy. Bảo Bé Hai đồng ý và hẹn L đến trước số nhà B trên đường N thuộc phường X, Tp P để thực hiện giao dịch. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/3/2019, L điều khiển xe mô tô biển số 51ZA-0683 đến điểm hẹn thì gặp và đưa cho Bảo Bé Hai 200.000 đồng rồi nhận lại 01 gói ma túy được đựng trong gói nylon không màu, hàn kín hai đầu. Sau khi mua được ma túy, L bỏ vào túi quần sau, bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày khi đến khu vực vòng xoay Kênh Bàu thuộc khu phố C, phường X, Tp P, do L điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm nên bị tổ tuần tra Công an phường X ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã lập biên bản quả tang và thu giữ các tang vật sau:

- 01 gói nylon không màu được hàn kín hai đầu, kích thước 3,4 x 1,0 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được thu giữ ở túi quần sau bên phải của PAL (được niêm phong trong phong bì giấy màu trắng có kích thước 22 x 12 cm và đánh ký hiệu M khi giám định);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: 51ZA-0683, số khung: C50-1270871, số máy: C50E-1269127.

Tại Kết luận giám định số 238/KLGD-PC09 ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1510 gam là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì số 238, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M đã được sử dụng hết). Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 125 ngày 10/7/2019).

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 51ZA-0683 thu giữ của PAL, L khai nhận mua chiếc xe trên của một người tên Thảo (không rõ nhân thân) với giá 600.000 đồng vào tháng 02 năm 2019 và không có giấy tờ xe. Quá trình điều tra, không xác định được nguồn gốc của chiếc xe. Hiện chiếc xe mô tô trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 125 ngày 10/7/2019).

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKSPT-HS ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: PAL về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: PAL, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: PAL 15 tháng đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì số 238, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: 51ZA-0683, số khung: C50-1270871, số máy: C50E-1269127 do không tìm thấy dữ liệu tra cứu trên toàn quốc nên có cơ sở khẳng định chiếc xe trên là của bị cáo. Tuy nhiên, chiếc xe mô tô này không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo L xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 21 giờ 45 phút, ngày 05/3/2019, tại khu vực vòng xoay Kênh Bàu thuộc khu phố C, phường X, Tp P; PAL có hành vi tàng trữ trái phép 0,1510 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, Cáo trạng số 100/CT-VKSPT-HS ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo PAL về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Nhất là trong giai đoạn hiện nay tệ nạn ma túy ngày một lây lan, gây ra những hậu quả, hệ lụy nguy hiểm cho xã hội và còn là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân: Ngày 28/10/2003 bị Tòa án nhân dân Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 76/STHS; Ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 171/HSST và Ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 162/HSST.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì số 238, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M đã được sử dụng hết) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: 51ZA-0683, số khung: C50-1270871, số máy: C50E-1269127 thu giữ của PAL là phương tiện bị cáo L dùng để đi mua ma túy. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo với lý do trên dữ liệu tra cứu quốc gia không tìm thấy thông tin về chiếc xe trên và xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy trong quá điều tra chưa có đủ căn cứ xác định bị cáo là chủ sở hữu nên không đủ cơ sở tuyên trả chiếc xe này cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao chiếc xe mô tô biển số: 51ZA-0683, số khung: C50-1270871, số máy: C50E-1269127 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: PAL, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: PAL 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt ngày 21/5/2019.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon được niêm phong trong phong bì số 238, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Trong quá trình giám định mẫu M đã được sử dụng hết) theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 125 ngày 10/7/2019.

- Giao chiếc xe mô tô biển số: 51ZA-0683, số khung: C50-1270871, số máy: C50E-1269127 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo PAL phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/7/2019).

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

QUÁCH VĂN HOÀNG